

Bản đồ Điểm Lánh nạn Khẩn cấp Chỉ định (Xung quanh khu vực Hirohata)

Chính quyền có quy định “Điểm lánh nạn khẩn cấp chỉ định” theo từng thể loại thiên tai nên mọi người hãy lánh nạn tại điểm chỉ định theo từng thể loại thiên tai.

“Điểm lánh nạn khẩn cấp chỉ định” là nơi để mọi người lẫn tránh khi nguy hiểm cận kề. Những điểm này được chỉ định theo từng thể loại thiên tai như lũ lụt, sạt lở đất, thủy triều cao, động đất, sóng thần, hoặc hoả hoạn lớn.

Số	Tên địa điểm	Địa chỉ	Số điện thoại (079)	Loại lánh nạn khẩn cấp chỉ định						
				Lũ lụt	Sạt lở đất	Thủy triều cao	Động đất	Tsunami	Hoả hoạn quy mô lớn	
1	Trường tiểu học Yahata	Hirohata-ku, Nishi Kamata 1400-24	236-4555	△	○	—	○	—	—	
2	Trường trung học cơ sở Yumesaki	Hirohata-ku, Sai 226-1	236-6131	×	×	—	○	—	—	
3	Nhà văn hoá Yahata	Hirohata-ku, Kamata 3-161	239-1796	△	○	—	○	—	—	
4	Bãi đất số 2 Nishi Yumesakidai	Hirohata-ku, Nishi Yumesakidai 6 đến 8 chome chisaki (ngăn phải sông Yumesaki)	—	—	—	—	○	—	—	
5	Trường tiểu học Hirohata	Hirohata-ku, Shimizu-cho 1-47	236-5555	△	—	○	○	○	—	
6	Trung tâm thị dân Hirohata	Hirohata-ku, Seimondori 1-7-3	236-2480	△	—	○	○	○	—	
7	Nhà văn hoá Hirohata	Hirohata-ku, Honmachi 1-53	238-6815	△	—	○	○	○	—	
8	Công viên Honmachi	Hirohata-ku, Honmachi 2-28	—	—	—	—	○	○	—	
9	Bãi đất Hamate khu vực Hirohata Higashi	Hirohata-ku, Honmachi 2 và 4 chome	—	—	—	—	○	○	○	
10	Bãi đất Hamate khu vực Hirohata Tsurumachi	Hirohata-ku, Tsurumachi 1 và 2 chome	—	—	—	—	○	○	○	
11	Bãi đất Hirohata	Hirohata-ku, Kitawara-cho, Honmachi 6, Suehiro-cho 3, Higashishimmachi 3 (ngăn phải sông Yumesaki)	—	—	—	—	○	×	○	
12	Itoyokado Hirohata, Nhà giữ xe lập thể (Toà nhà lánh nạn sóng thần)	Hirohata-ku, Yumesaki-cho 1-1	—	—	—	—	—	○	—	
13	Nitori Himeji Hirohata (Toà nhà lánh nạn sóng thần)	Hirohata-ku, Yumesaki-cho 1-2-3	—	—	—	—	—	○	—	
14	Trường tiểu học Hirohata Dai-ni	Hirohata-ku, Takahama-cho 3-35	236-0865	△	○	○	○	○	—	
15	Trường trung học cơ sở Hirohata	Hirohata-ku, Komatsu-cho 3-83	236-5935	△	○	○	○	○	—	
16	Nhà văn hoá Hirohata Dai-ni	Hirohata-ku, Takahama-cho 3-21	237-6220	△	○	○	○	○	—	
17	Công viên Hirotakahama	Hirohata-ku, Takahama-cho 4-1-55 Hoka	—	—	—	—	○	○	○	
18	Công viên Kosaka	Hirohata-ku, Kosaka 202 Hoka	—	—	—	—	○	○	○	
19	Bãi đất Hamate khu vực Hirohata Nishi	Hirohata-ku, Omachi	—	—	—	—	○	○	○	
20	Trường tiểu học Otsu	Otsu-ku, Tenman 1001-4	236-3751	△	—	○	○	○	—	
21	Trường trung học cơ sở Otsu	Otsu-ku, Nagamatsu 229	236-9282	△	—	○	○	○	—	
22	Trường THPT Himeji Minami	Otsu-ku, Tenman 191-5	236-1835	△	—	○	○	○	—	
23	Nhà văn hoá Otsu	Otsu-ku, Tenman 883-1	236-1217	△	—	○	○	○	—	
24	Trường tiểu học Minami Otsu	Otsu-ku, Masago-cho 40-2	236-2415	○	—	○	○	○	—	
25	Nhà văn hoá Minami Otsu	Otsu-ku, Kanbe-echo 1-18-2	239-9515	△	—	△	○	×	—	
1	Trường tiểu học Otsumo	Aboshi-ku, Tai 22	273-8453	△	—	○	○	○	—	
2	Nhà văn hoá Otsumo	Katsuhara-ku, Katsuhara-cho 16-2	236-6288	△	—	○	○	○	—	
3	Công viên số 2 Chung cư Otsu	Otsu-ku, Otsu-cho 3-41	—	—	—	—	○	○	○	

- (1) Mặc dù được phân bổ theo khu vực nhưng mọi người nên thường xuyên tính toán xem địa điểm lánh nạn khẩn cấp nào là dễ tiếp cận nhất.

(2) Ý nghĩa của các ký hiệu theo từng thể loại thiên tai của Điểm lánh nạn khẩn cấp chỉ định.
“○”: phù hợp; “×”: không phù hợp
 - Đối với trường hợp “lũ lụt”, “thủy triều cao”: (△: Có thể tầng 1 của toà nhà không sử dụng được)
* Lũ lụt là khi nước lũ dâng tràn từ những con sông chính như sông Yumesaki.
 - Đối với trường hợp “khi sạt lở đất”: (△: Chỉ có thể sử dụng nhà thể thao)
* “Sạt lở đất” là khi có thông tin cảnh báo sạt lở đất.

(3) Phần màu xanh ở trên là điểm lánh nạn quy mô lớn dành cho những khu vực màu xanh tương ứng như trong bản đồ.

